

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 54/2020/HS-ST

Ngày 29-4-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và Bà Lê Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm H khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/11/1994; tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn R, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957; con bà: Đàm Thị S, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Bị hại: Anh Trương Đình H, sinh năm 1979 - Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Người làm chứng:

1. Anh Thái Bá T, sinh năm 1977 - Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 - Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

3. Ông Nguyễn Trục, sinh năm 1953 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6/2019, anh Trương Đình H, sinh năm 1979, trú tại thôn 5, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu là người quen biết với Nguyễn Thành H có hứa hẹn và nhận hồ sơ của H để đưa đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc và nhận tiền cọc của H số tiền 15.800.000đ. Đồng thời trong quá trình đó giữa H và anh H có thỏa thuận với nhau nếu anh H đưa H đi xuất khẩu lao động được thì gia đình H sẽ thưởng cho anh H 1.000USD ngược lại anh H không đưa H đi được trong vòng 40 ngày thì sẽ bồi thường cho gia đình H 1.000 USD. Tuy nhiên, sau này anh H không đưa H đi xuất khẩu lao động được nên đã trả lại tiền cọc cho H. Tuy nhiên, đối với số tiền bồi thường và các giấy tờ tùy thân cho H thì anh H chưa trả mà hẹn sẽ trả sau.

Đến ngày 28/10/2019, ông Nguyễn Văn H (bố đẻ của H) đã gọi điện thoại cho anh H đến nhà để giải quyết vấn đề việc làm của Nguyễn Thành H. Sau đó, anh H nhờ anh Thái Bá T, sinh năm 1977. Trú tại Thôn R, xã Q, huyện Q lái xe ô tô nhãn hiệu Tokya Hilux, BKS: 37C- 298.78 chở anh H xuống nhà ông H để giải quyết H việc với gia đình ông H. Khi xe ô tô đến trước cổng nhà ông H, lúc này anh H ngồi bên ghế phụ chuẩn bị mở cửa xe ô tô ra để xuống xe vào nhà thì Nguyễn Thành H đi từ trong nhà, tay phải cầm 01 (một) chiếc dao nhọn nằm trong tổ hợp các vật dụng sinh hoạt cá nhân sử dụng hàng ngày của H mang theo trong người (bao gồm lưỡi dao nhọn, dụng cụ cắt, mài móng tay chân, bật bia) đâm nhiều nhát vào phần mông, chân bên phải của anh H. Sau đó, ông Nguyễn Văn H đã lao ra can ngăn H và dùng 01 chiếc điều hút thuốc Lào đánh 01 phát vào người của H thì H bỏ chạy.

Hậu quả: Anh Trương Đình H bị thương tại vùng mông và đùi bên phải được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Minh An, sau đó chuyển vào Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An.

Đến ngày 29/10/2019 Nguyễn Thành H đã đến H an huyện Quỳnh Lưu đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 302/TTPY ngày 26/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trương Đình H hiện tại là 18%.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-QL ngày 17/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 LHS.

Xử phạt Nguyễn Thành H mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27 tháng 4 năm 2020 Bị hại anh Trương Đình H và bị cáo Nguyễn Thành H thống nhất bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho anh H các khoản sau: Tiền thu nhập bị mất trong thời gian anh H không làm việc là 04 tháng, mỗi tháng 10.000.000đồng, tổng 40.000.000đồng; Khoản thu nhập của người chăm sóc

trong thời gian điều trị tại bệnh viện và thời gian anh H điều trị ở nhà là 03 tháng là 15.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần 25.000.000đồng. Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh H là 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng), ngoài số tiền 20.100.000đồng mà bị cáo đã bồi thường trước đó. Bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án H nhận sự thỏa thuận và ghi nhận trong bản án, do đó đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Hai bên thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra H an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 16 giờ 10 phút, ngày 28/10/2019 tại khu vực trước cổng nhà ông Nguyễn Văn H, trú tại Thôn R, xã Qg, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thành H đã dùng 01 (một) chiếc dao nhọn nằm trong tổ hợp các vật dụng (bao gồm lưỡi dao nhọn, dụng cụ cắt, mài móng tay chân, bật bìa) đâm nhiều nhất vào phần hông, đùi bên phải, đầu gối của anh Trương Đình H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%. Hành vi của bị cáo H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tính nguy hiểm khi sử dụng hung khí xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất an ninh trật tự trị địa phương; thể hiện việc coi thường pháp luật nên cần phải xét xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cảm hóa, cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành H dân tốt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã hỗ trợ bồi thường một phần cho người bị hại, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự KH hòng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trương Đình H và bị cáo Nguyễn Thành H thống nhất bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho anh H các khoản sau: Tiền thu nhập bị mất trong thời gian anh H không làm việc là 04 tháng, mỗi tháng 10.000.000đồng, tổng 40.000.000đồng; Khoản thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện và thời gian anh H điều trị ở nhà là 03 tháng là 15.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần 25.000.000đồng. Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh H là 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng), ngoài số tiền 20.100.000đồng. Đây là sự thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận trong bản án.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Hai bên thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thành H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 590 BLDS: H nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Thành H và bị hại anh Trương Thành H: Bị cáo Nguyễn Thành H có trách nhiệm bồi thường cho anh H tổng số tiền là 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng) bao gồm: Tiền H thu nhập bị mất trong thời gian là 04 tháng; thu nhập bị mất đối với người chăm 03 và tiền tổn thất tinh thần).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

